

206. CHUYỆN CON NAI NÚI (Tiền Thân Kurungamiga)

Này rùa, hãy dùng răng...

Câu chuyện này, khi ở Trúc Lâm, bậc Đạo sư kể về Đê-bà-đạt-đa. Lúc bấy giờ, bậc Đạo sư nghe Đê-bà-đạt-đa âm mưu sát hại Ngài, Ngài liền nói:

- Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Đê-bà-đạt-đa mới âm mưu sát hại ta. Trong thời quá khứ, kẻ ấy cũng đã như vậy rồi.

Rồi bậc Đạo sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì Ba-la-nại, Bồ-tát sanh làm con nai núi, sống tại một bụi cây ở trong rừng không xa một cái hồ bao nhiêu. Trên một ngọn cây gần hồ có một con chim gõ mõ làm tổ. Trong hồ lại có một con rùa, như vậy ba con vật làm bạn với nhau, và sống chung trong tình thương yêu nhau.

Một người thợ săn đang đi trong rừng nhận thấy dấu chân của Bồ-tát gần bên nước. Anh ta đặt một cái bẫy thông lọng bằng da vừng chắc như sợi dây bằng sắt, rồi bỏ đi. Bồ-tát đi đến uống nước trong canh một, bị mắc vào bẫy, liền lớn tiếng kêu cứu. Nghe tiếng kêu của Bồ-tát, lập tức chim gõ mõ từ ngọn cây bay xuống và con rùa từ dưới nước bò lên và bàn bạc chuyện phải làm. Con chim gõ mõ nói với con rùa:

- Này bạn, bạn có răng, hãy cắn đứt cái bẫy này. Còn tôi sẽ đi lập kế làm thế nào cho người thợ săn không thể đến đây được. Như vậy, hai chúng ta nỗ lực tối đa để bạn chúng ta khỏi mất mạng.

Để nêu rõ ý nghĩa của việc này, con chim gõ mõ đọc bài kệ đầu:

Này rùa, hãy dùng răng

Cắn đứt cái bẫy da,

Ta sẽ làm thợ săn

Không thể đến gần ta.

Con rùa bắt đầu nhai cắn sợi dây bằng da. Còn con chim gõ mõ đi vào làng người thợ săn để lập kế hoãn binh. Trời vừa tảng sáng, người thợ săn đã cầm con dao ra đi. Ngay khi con chim thấy anh ta ra khỏi trước cửa, nó kêu lên, đập đôi cánh và đánh vào miệng anh ta. Người thợ săn suy nghĩ: “Ta bị một con chim điềm xấu đánh”, liền trở vào nằm một lát, rồi cầm dao đứng dậy.

Con chim suy nghĩ: “Người này lần đầu đi ra bằng cửa trước, nay sẽ đi ra bằng cửa sau”. Biết vậy, nó liền bay đậu phía sau nhà. Người thợ săn cũng nghĩ: “Khi ta đi ra cửa trước, ta thấy một con chim điềm xấu. Nay ta sẽ đi ra bằng cửa sau”. Vì vậy anh ta đi ra bằng cửa sau. Nhưng con chim lại kêu lên, bay đến và đánh anh ta vào miệng. Người thợ săn thấy mình bị con chim điềm xấu đánh lần thứ hai ở miệng, suy nghĩ: “Con chim này không cho ta ra đi”. Vì vậy anh ta trở vào nằm xuống cho đến sáng và khi mặt trời đã lên cao, anh ta mới cầm dao ra đi.

Con chim gõ mõ vội vàng bay đi trước và nói với Bồ-tát:

- Người thợ săn sắp tới.

Lúc bấy giờ, con rùa đã nhai đứt tất cả sợi dây da, chỉ trừ một sợi. Cái răng của nó như sắp bị rụng ra và miệng nó lấm đầy máu. Bồ-tát thấy người thợ săn trẻ cầm dao trong tay đi đến nhanh như chớp, liền giựt đứt sợi dây và chạy vào rừng. Con chim gõ mõ bay lên đậu trên ngọn cây. Con rùa quá yếu nên nằm tại chỗ. Người thợ săn quăng con rùa vào cái túi và treo túi ấy trên một khúc cây. Bồ-tát trở lui nhìn, biết con rùa bị bắt, liền quyết định sẽ cứu sống bạn. Vì thế nai liền giả vờ mất sức đứng ra để người thợ săn thấy. Người thợ săn nghĩ: “Con vật này yếu đuối rồi, ta sẽ giết nó”, liền cầm dao đuổi theo Bồ-tát.

Bồ-tát dụ anh ta chạy vào rừng. Khi anh ta chạy đã xa, Bồ-tát tẩu thoát khỏi anh ta và dùng một con đường khác trở về nhanh như gió. Nai lấy cặp sừng, nhấc bổng cái túi rơi xuống đất, rồi phá bỏ cái túi và cứu con rùa ra. Con chim gõ mõ từ trên cây bay xuống, Bồ-tát khuyến bảo cả hai bạn:

- Tôi nhờ hai bạn cứu mạng sống, tôi đã làm những gì cần phải làm để cứu hai bạn. Nay người thợ săn sắp tới bắt các bạn, vậy này bạn chim gõ mõ, hãy đem các con của mình dời đi nơi khác. Còn rùa bạn, hãy lặn xuống nước.

Và chúng làm đúng như vậy.

Bậc Đạo sư nhân danh bậc Giác ngộ đọc bài kệ thứ hai:

Con rùa bò xuống nước

Con nai chạy vào rừng,

Còn con chim gõ mõ,

Từ trên ngọn cây cao
Vội đem bầy con nhỏ,
Bay xa thật là mau!

Người thợ săn đi đến chỗ ấy, không thấy con vật nào cả. Anh ta thấy cái túi rách, đành lượm túi lên, lòng đầy buồn bực và đi về nhà.

Con ba con vật ấy làm bạn với nhau trọn đời sống trong tình bạn không bị gián đoạn và rồi lúc chết, chúng đi theo nghiệp của mình.

-ooOoo-

Sau khi nói lên Pháp thoại này, bậc Đạo sư nhận diện Tiên thân:

- Lúc bấy giờ người thợ săn là Đê-bà-đạt-đa, con chim gõ mõ là Xá-lợi-phát, con rùa là Mục-kiền-liên và con nai là Ta vậy.

-ooOoo-

207. CHUYỆN VUA ASSAKA (Tiên Thân Assaka)

Chính chỗ này, tôi sống...

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo sư kể về một người luyến ái vợ cũ. Tỷ-kheo ấy được bậc Đạo sư hỏi:

- Nay Tỷ-kheo có thật chẳng ông bị ái nhiễm?

Vị ấy đáp:

- Thưa có thật vậy.

Bậc Đạo sư hỏi:

- Ông luyến ái ai?

Tỷ-kheo đáp:

- Con luyến ái vợ cũ.

Bậc Đạo sư nói:

- Nay Tỷ-kheo, không phải chỉ nay ông luyến ái nữ nhân ấy. Thuở trước, vì luyến ái nữ nhân ấy, ông đã gặp đau khổ lớn.

Rồi bậc Đạo sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, tại nước Kàsi, vua Assaka trị vì thành Potali. Hoàng Hậu tên Ubbari rất được vua yêu thương. Hoàng Hậu khả ái, kiều diễm vượt xa sắc đẹp của các nữ nhân, dù chưa một Thiên nữ. Sau một thời gian, bà bị bệnh và mệnh chung. Khi hoàng hậu mệnh chung, vua sầu khổ, đau đớn, ưu tư. Vua để xác hoàng hậu nằm trong một cái hòm, ướp với dầu và chất dẻo đặt dưới long sàng. Vua đau khổ nằm dài, không ăn, khóc lóc, than thở. Mẹ cha, các bà con khác, thân hữu và các cận thân, Bà-la-môn, gia chủ...đều đến khuyên giải:

- Thưa Đại vương, chớ sầu muộn. Cuộc đời là vô thường.

Nhưng họ không thể làm vua nghe lời. Trong khi vua than khóc như vậy bảy ngày đã trôi qua.

Lúc bấy giờ, Bô-tát là vị tu khổ hạnh đã đạt được năm Thắng trí và tám Thiên chứng, trú dưới chân núi Hy-mã. Ngài đầy đủ trí tuệ giác ngộ, và với thiên nhãn nhìn cõi Diêm phù đề, ngài thấy vua than khóc như vậy, liền quyết định giúp đỡ cho vị vua này. Bô-tát dùng thần lực bay trên hư không rồi hạ xuống khu vườn của vua, và ngồi xuống trên phiến đá tể lễ, như một hình tượng bằng vàng. Rồi một thanh niên Bà-la-môn trú ở thành Polati đi đến khu vườn, thấy Bô-tát, đánh lễ ngài và ngồi xuống. Bô-tát nói chuyện thân mật với thanh niên ấy, và hỏi:

- Nay cậu thanh niên, nhà vua có theo Chánh pháp không?

- Thưa có, bạch Tôn giả, vua theo Chánh pháp. Nhưng hoàng hậu của vua vừa mệnh chung, vua cho đặt thân hoàng hậu trong một cái hòm, nằm dài bên cạnh than khóc, nay đã là ngày thứ bảy. Sao Tôn giả không giải thoát vua khỏi nỗi đau khổ lớn như vậy? Nay là thời gian thích hợp để Tôn giả nhiếp phục nỗi đau khổ của nhà vua.

- Nay cậu, ta không biết nhà vua, nhưng nếu vua đến hỏi ta, ta sẽ nói cho vua biết chỗ đầu thai của hoàng hậu và khiến nàng nói cho vua nghe.

- Vậy thưa Tôn giả, hãy ngồi lại đây cho đến khi tôi đưa vua đến.

Thanh niên ấy được Bô-tát hứa, liền đi đến cung vua, báo tin ấy và khuyên vua:

- Đại vương nên đi đến gặp vị có thiên nhãn ấy.

Vua nói:

- Trẫm sẽ thấy hoàng hậu!

Vua vô cùng hoan hỷ ngự lên xe, đi đến đánh lễ Bồ-tát, ngồi xuống một bên và hỏi:

- Có đúng sự thật chăng, trẫm nghe nói Tôn giả biết được chỗ đầu thai của hoàng hậu?

- Tôi có biết, thưa Đại vương.

- Hoàng Hậu thọ sanh ở đâu?

- Thưa Đại vương, hoàng hậu say mê sắc đẹp của mình, vì vậy đã sống phóng dật, không làm các thiện nghiệp, nay sanh làm con sâu nhỏ ăn phân ngay chính trong vườn này.

- Trẫm không tin chuyện ấy.

- Nay tôi sẽ chỉ hoàng hậu cho Đại vương và bảo hoàng hậu nói cho Đại vương rõ.

Bồ-tát dùng thần lực của mình, và ra lệnh:

- Cả hai con vật đang lặn một hòn phân bò hãy đi đến trước mặt vua!

Bồ-tát sai khiến hai con sâu đi đến như vậy rồi chỉ một con và nói:

- Thưa Đại vương, đây là hoàng hậu Ubbari của Đại vương. Nó bỏ Đại vương đi theo sau con sâu ăn phân làm chồng nó. Đại vương hãy nhìn xem.

- Thưa Tôn giả, hoàng hậu Ubbari sanh ra làm con sâu ăn phân ư? Trẫm không tin được chuyện ấy!

- Thưa Đại vương, tôi sẽ bảo nó nói lên.

- Thưa Tôn giả, hãy bảo nó nói đi.

Bồ-tát nói với thần lực của mình.

- Nay Ubbari!

Con sâu nói bằng tiếng người, đáp lại:

- Thưa Tôn giả, cái gì ạ ?

Bồ-tát hỏi:

- Ngươi hãy nói tiền thân của ngươi tên là gì?

- Thưa Tôn giả, trước tôi là Ubbari, hoàng hậu của vua Assaka. Con sâu đáp.

Bồ-tát hỏi tiếp:

- Nay ngươi thương yêu vua Assaka hay con sâu ăn phân này là chồng của ngươi ?

- Thưa Tôn giả, trong đời sống trước đây của tôi, tôi đã sống với vua, và cùng thương thức sắc, tiếng, hương, vị, xúc trong ngôi vườn này. Nhưng vì qua nhiều đời sống chết cho đến nay, tôi không biết vua là ai! Tôi sẵn sàng giết vua Assaka và lấy máu từ cổ vua để bôi hai bàn chân con sâu ăn phân là chồng của tôi!

Rồi giữa hội chúng của vua, con sâu đọc những bài kệ này bằng tiếng người:

Chính chỗ này tôi sống

Với vua A-sa-ka

Yêu thương, được yêu thương

Tôi đi dạo quanh vườn.

Nay các khổ lạc mới

Làm mờ cảm giác cũ,

Vậy đối với sâu chồng,

Tôi yêu hơn Đại vương!

Nghe nói vậy, vua cảm thấy hối hận ngay tại chỗ, lập tức truyền lệnh đem xác hoàng hậu ra ngoài và gởi đầu. Vua đánh lễ Bồ-tát, rồi sau đó đi vào thành cưới một hoàng hậu khác và trị nước đúng Chánh pháp. Còn Bồ-tát khuyến dạy vua xong, khiến vua hết sầu muộn, rồi đi về Hy-mã-lạp Sơn.

-ooOoo-

Sau khi thuyết Pháp thoại này, bậc Đạo Sư giảng các Sự thật và cuối bài giảng, vị Tỷ-kheo luyến ái đã đắc quả Dự lưu. Rồi Ngài nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ Ubbari là người vợ cũ, vua Assaka là Tỷ-kheo bị ái nhiễm, thanh niên Bà-la-môn là Xá-lợi-phất, còn vị tu khổ hạnh là Ta vậy.

-ooOoo-

208. CHUYỆN CON CÁ SẤU (Tiền Thân Sumsumàra)

Thôi đủ rồi, các trái...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về Đê-bà-đạt-đa âm mưu sát hại mình.

Khi nghe các âm mưu này, Ngài nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Đê-bà-đạt-đa mới âm mưu sát hại ta. Trước kia, kẻ ấy cũng đã

làm như vậy rồi. Nhưng dù chỉ làm ta sợ hãi, kẻ ấy cũng không làm được.

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahamadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bò-tát sanh ra làm con khi ở khu vực Tuyết Sơn. Bò-tát lớn lên lực lưỡng, thân thể cường tráng, dung sắc tươi đẹp, sống ở trong rừng tại khúc quanh của sông Hằng.

Bấy giờ một con cá sấu cũng sống ở sông Hằng. Vợ nó thấy thân thể Bò-tát, sinh thêm thường quả tim Bò-tát, liền nói với con cá sấu đực:

- Này chàng, em muốn ăn quả tim con khi chúa này.

Sấu đực nói:

- Này hiền thê, chúng ta tìm ăn dưới nước, nó tìm ăn trên cạn, làm sao chúng ta có thể bắt được nó?

- Hãy tìm mọi phương tiện bắt cho được con khi, nếu em không được ăn tim nó, em sẽ chết.

- Thôi được, chớ lo lắng. Ta đã có một mưu kế và ta sẽ cho em ăn thịt quả tim nó. Con cá sấu đực an ủi con cá sấu cái.

Khi Bò-tát uống nước sông Hằng xong, đang ngồi trên bờ, con cá sấu đi lại gần và nói:

- Thưa ngài khi chúa, tại nơi này bạn chỉ ăn được các trái cây hư thối, sao bạn lại thường đến chỗ cũ

này? Ở bên kia bờ sông Hằng không bao giờ hết các loại quả ngọt như xoài, mít v.v... sao bạn lại không qua bên ấy để ăn đủ loại quả?

Khi đáp:

- Này vua cá sấu, sông Hằng sâu và rộng. Làm sao tôi đi qua đó được?

- Nếu bạn muốn đi, tôi mời bạn leo trên lưng tôi và tôi đưa bạn qua.

Con khi tin lời con cá sấu, nói:

- Lành thay, bạn cá sấu.

Cá sấu bảo:

- Vậy hãy leo lên lưng ta

Bò tát liền lên lưng con cá sấu. Con cá sấu bơi đi một lát, rồi lặn xuống nước. Bò tát kêu to:

- Này bạn, sao bạn làm tôi chìm xuống? Để làm gì vậy?

Sấu đực đáp:

- Ta đưa người qua, có phải vì bản chất chon chánh đâu? Vì vợ ta thèm quả tim của người, nên ta muốn lấy nó cho nàng ăn!

Khi nói:

- Này bạn, thật là tốt lành khi bạn nói với tôi như vậy. Cá sấu ạ, nếu trái tim nằm trong bụng chúng tôi thì khi tôi nhảy từ đầu cành này qua đầu cành khác, nó đã bị vỡ vụn ra như bột rồi!

Sấu đực hỏi:

- Vậy người để quả tim người ở đâu?

Bò-tát chỉ một cây sung không xa bao nhiêu, đẩy những chùm sung và nói:

- Hãy xem, đây là những quả tim của chúng tôi đang treo lủng lẳng ở cây sung.

Sấu bảo:

- Nếu người chỉ cho ta quả tim, ta sẽ không giết người đâu.

- Vậy hãy đưa ta lại đây, ta sẽ chỉ cho bạn quả tim đang treo lủng lẳng trên cây.

Con cá sấu đưa Bò-tát đến chỗ ấy. Bò-tát từ lưng cá sấu nhảy lên, ngồi trên cây sung và nói:

- Này bạn cá sấu ngu đần ơi, bạn nghĩ rằng các loài vật để các quả tim ở đầu cành cây sao? Bạn thật là ngu! Ta đã lừa bạn đây bạn có thể giữ lại các trái cây này cho bạn. Thân của bạn to lớn, nhưng bạn không có trí khôn.

Để làm sáng tỏ ý nghĩa này, Bò-tát đọc các bài kệ sau:

Thôi đủ rồi, các trái

Hồng đào, mít và xoài

Được thấy bờ bên kia.

Ta không ham chúng nữa,

Cây sung ta tốt hơn.

Thân của bạn thật lớn,

Nhưng trí bạn quá nhỏ!

Này sáu, ta lừa bạn.

Hãy đi như bạn muốn.

Như đánh mất một ngàn đồng tiền, sáu đực buồn khổ, sững sờ đi về chỗ ở của mình.

-ooOoo-

Sau khi thuyết Pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, con cá sáu đực là Đê-bà-đạt-đa, con cá sáu cái là thiếu nữ Cinca, còn khi chúa là Ta vậy.

-ooOoo-

209. CHUYỆN CON CHIM MÔI (Tiền Thân Kakkara)

Ta thấy nhiều cây rừng...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một Tỷ-kheo trẻ tuổi đồng trú với Trưởng lão Xá-lợi phát, vị Tướng quân Chánh pháp.

Nghe nói, vị này khéo săn sóc thân mình, không dám ăn đồ quá lạnh, hay quá nóng, vì sợ thân sẽ không an lạc, không dám đi ra ngoài, vì sợ nóng và lạnh sẽ làm thân mệt mỏi. Và vị ấy không ăn cơm nấu quá nhão hay quá cứng.

Sự khéo léo săn sóc thân thể của Tỷ-kheo ấy được chúng Tăng biết đến. Các Tỷ-kheo ngồi ở Chánh pháp đường và nói chuyện:

- Này các Hiền giả, nghe nói Tỷ-kheo tên này khéo săn sóc thân thể lắm!

Bậc Đạo Sư đến Chánh pháp đường và hỏi:

- Này các Tỷ-kheo, các ông ngồi hội họp ở đây, đang bàn luận vấn đề gì?

Và khi nghe vấn đề ấy, bậc Đạo Sư nói:

- Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Tỷ-kheo trẻ này mới khéo léo săn sóc thân thể. Thuở xưa, vị ấy cũng đã như vậy rồi.

Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát là một thân cây ở trong rừng. Có một người thợ săn chim, với một con chim mồi, đem theo sợi dây thòng lọng làm bằng tóc và cây gậy vào rừng bắt chim. Khi đuổi theo một con chim già, anh ta bắt đầu cột con chim mồi và cho nó bay theo vào rừng. Con chim già ấy khéo biết bầy sập, không để mình bị bắt, cứ bay lên rồi đậu xuống. Vì vậy, kẻ đi săn giấu mình dưới cành lá, tiếp tục dựng cây gậy và giơ bầy mồi. Nhưng con chim muốn làm cho người thợ săn xấu hổ, dùng giọng người đọc bài kệ đầu:

Ta thấy nhiều cây rừng

Như A-sa-kan-na,

Các cây ấy không làm

Như ông đã làm đâu!

Nói vậy xong, con chim ấy bay đến một chỗ khác.

Khi con chim đã bay đi rồi người thợ săn đọc bài kệ thứ hai:

Chim cũ phá cái lồng

Đã bay đi mất rồi,

Khéo biết về bầy sập

Thoát bầy, nói giọng người!

Nói vậy xong, người thợ săn đi sâu vào rừng, lầy những gì có thể kiếm được rồi đi về nhà.

-ooOoo-

Sau khi thuyết Pháp thoại này xong, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, người thợ săn là Đê-bà-đạt-đa, con chim là Tỷ-kheo trẻ khéo léo săn sóc thân mình, còn vị thân cây đã chứng kiến mọi việc là Ta vậy.

-ooOoo-

210. CHUYỆN CON CHIM GỖ MỒ (Tiền Thân Kandagalaka)

Này bạn, cây gì đây...,

Câu chuyện này, khi ở Trúc Lâm, bậc Đạo Sư kể về sự bắt chước bậc Thiên thế.

Lúc bấy giờ bậc Đạo Sư nghe Đê-bà-đạt-đa bắt chước bậc Thiên thế, Ngài nói:

- Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Đê-bà-đạt-đa mới bắt chước Ta và bị hại. Thuở xưa, kẻ ấy cũng đã làm như vậy rồi.

Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahamdatta trị vì ở Ba-la-nại, Bồ tát sanh ra làm con chim gõ mõ ở khu vực Tuyết Sơn. Bồ tát kiếm ăn ở trong rừng cây keo gai và có tên là Khadiravaniya (chim gõ mõ ở rừng cây keo). Bồ tát có một con chim bạn tên là Kandagalaka (chim ăn cây mềm) và con chim này kiếm ăn trong một khu rừng đầy trái tốt.

Một hôm, con chim này đi đến gặp Khadiravaniya. Khadiravaniya thấy bạn đến liền dắt bạn đi vào rừng, lấy mỏ mổ khúc cây keo, khiến các con sâu từ cây bò ra và cho bạn ăn. Kandagala mổ các con sâu được bạn cho như ăn bánh ngọt. Trong khi ăn, Kandagala sinh lòng tự ái: “Con này là con chim gõ mõ, ta cũng vậy. Sao ta ăn các thứ do nó cho ta? Ta sẽ tự kiếm ăn trong rừng cây keo”. Nó liền nói với Khadiravaniya:

- Nay bạn chớ chịu cực mãi. Tôi sẽ tự đi kiếm đồ ăn trong rừng cây keo.

Bồ tát nói với bạn:

- Nay bạn, bạn thuộc gia đình chim đi tìm đồ ăn ở các cây bông, không có lõi cây, tại rừng cây có trái tốt. Nhưng cây keo có lõi cứng rắn. Bạn chớ nên làm như vậy.

Kandagalaka nói:

- Tôi là con gì? Tôi không phải là con chim gõ mõ sao?

Kandagalaka không nghe lời bạn, bay thật mau mổ vào cây keo. Trong chốc lát mỏ nó bị gãy, mắt như muốn lồi ra, và đầu như bị vỡ. Nó đứng trên thân cây không vững, phải rơi xuống đất và đọc bài kệ đầu:

Này bạn, cây gì đây,

Lá mát lại có gai,

Tại đây, mổ một cái,

Đầu tôi bị vỡ nát?

Nghe vậy, Khadiravaniya đọc bài kệ thứ hai:

Loại chim này chỉ quen

Mổ ăn loại cây mềm,

Và các khúc gỗ mục,

Không có lõi cây cứng.

Rủi thay, mổ cây keo,

Loại cây có lõi cứng,

Tại đây con chim chết,

Đầu như bị vỡ ra.

Khadiravaniya nói thêm:

- Nay bạn Kandagalaka, cây làm bạn vỡ đầu tên là cây keo gai, loại cây có lõi cứng như thép.

Còn con chim không nghe lời bạn phải chết tại chỗ.

-ooOoo-

Thuyết Pháp thoại này xong, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, Kandagalaka là Đề-bà-đạt-đa, còn Khadiravaniya là Ta vậy.

-ooOoo-